

Bản án số: 14/2022/HS-ST

Ngày: 22 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Dương Viết Vĩnh

Ông: Nguyễn Hồng Thăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS, ngày 27/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 10/02/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **DƯƠNG ĐÌNH H**, sinh năm 1987 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên, tên gọi khác: không. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Đình T và bà: Nguyễn Thị H. Có vợ Lý Thị B (Đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012. Gia đình bị cáo có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án,: không.

Tiền sự: Ngày 26/8/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo chấp hành quyết định đến ngày 27/9/2019 thì trốn khỏi cơ sở cai nghiện. Ngày 17/02/2022 cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên đã ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H.

Nhân thân: Ngày 26/8/2019 bị cáo bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ ma túy trái phép” với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/12/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966.

Trú tại: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Dương Văn B, sinh năm 1961.

Trú tại: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Bà Dương Thị C, sinh năm 1935.

Trú tại: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Đình H, đang ở cùng mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H tại Xóm Đ, xã B, huyện P do trưa ngày 18/11/2021 H đã dùng cuốc cạy phá cửa bếp để vào trong bếp nấu ăn, đến 18 giờ cùng ngày bà Hương về thấy vậy nên đã mắng chửi H, sau đó hai mẹ con xảy ra to tiếng. Do tức giận, H đã vào bếp lấy một con dao phay bằng kim loại dài 43cm, rộng 05cm rồi đi vào trong nhà chỗ bà Hương đang đứng đẩy bà Hương ngã và dọa chém bà Hương. Bà Hương bỏ chạy ra cửa, H dùng con dao phay chém nhiều nhất làm vỡ các ô kính thủy tinh ở cánh cửa ra vào nhà. Tiếp đó H vào trong nhà dùng tay phải giật úp mạnh phần màn hình tivi xuống kệ gỗ, rồi tiếp tục dùng dao chém nhiều nhất vào phần nhựa tản gió phía trước của chiếc quạt điện điều hòa, khiến phần tản nhựa này bị vỡ. Sau đó H đi ra sân giếng dùng dao phay đập vào máy giặt nhưng không gây hư hỏng, H bỏ dao xuống đi vào trong bếp lấy 01 chiếc cuốc chim bằng kim loại, gấn cán bằng gỗ bở một phát vào sườn ngoài kim loại của máy giặt làm thủng 01 lỗ, H tiếp tục vào bếp cầm dao chém một phát vào bếp ga nhưng không gây hư hỏng. Lúc này người dân xung quanh đến thì H cầm cuốc chim và dao phay ở trong bếp cho đến khi lực lượng Công an đến làm việc. Cùng ngày bà Hương làm đơn trình báo đề nghị Công an huyện P giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P ra Yêu cầu định giá tài sản số 112/ĐTTH yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện P định

giá trị thiệt hại đối với số tài sản nêu trên. Tại Kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện P kết luận giá trị tài sản thiệt hại, hư hỏng đối với tài sản nêu trên tổng cộng là 3.388.720 đồng.

Các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án gồm: 01 chiếc quạt điện điều hòa có tên model L-750, Power 300W, loại 45L, có tem ghi MADE IN CHINA. Bị hư hỏng phần tản gió bằng nhựa phía trước, màu xám, kích thước (45x45)cm tình trạng cũ đã qua sử dụng. Được niêm phong ký hiệu TS1; 01 chiếc ti vi nhãn hiệu SONY màu đen, loại màn hình phẳng, tên Model KDL-40R350C, sản xuất năm 2015, tem ghi nơi sản xuất MADE IN MALAYSIA, loại 40 inch, tình trạng cũ đã qua sử dụng. Được niêm phong ký hiệu T1; 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu AQUA màu xám, xuất xứ Việt Nam, mã sản phẩm AQW-S80KT, khối lượng giặt 8.0 kg, tình trạng cũ đã qua sử dụng. Bị hư hỏng phần sườn bên trái có 01 vết thủng rách kim loại, kích thước (7,5x7)cm. Được niêm phong ký hiệu TS2. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị H để bảo quản và sử dụng theo quy định. Đối với 01 con dao bằng kim loại màu đen, một lưỡi sắc, phần lưỡi dao dài 30cm, rộng 05cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 13cm, được niêm phong, ký hiệu H1; 01 mảnh thủy tinh màu đen không rõ hình, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS2 2017120; 01 chiếc cuốc chim bằng kim loại, gồm 02 đầu cuốc dài 0,49m, gắn cán bằng gỗ dài 0,69m, đường kính 0,05m, phần cán bám dính vật chất màu nâu đỏ. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P chờ xử lý theo quy định.

Về phần trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị H là người bị hại không yêu cầu H bồi thường gì.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Dương Đình H đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSPB, ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Dương Đình H về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đình H phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Đình H từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Trả lại bà Nguyễn Thị H 01 con dao bằng kim loại màu đen và 01 chiếc cuốc chim bằng kim loại, tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 01 mảnh thủy tinh màu đen

không rõ hình. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo H không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P; Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 18/11/2021 tại nhà bà Nguyễn Thị H thuộc Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Dương Đình H đã có hành vi dùng tay phải giật hỏng một màn hình ti vi, dùng dao phay chém vỡ các ô kính thủy tinh của hai cánh cửa và phần nhựa tản gió phía trước của chiếc quạt điều hòa sau đó dùng cuốc chim bằng kim loại bổ vào sườn ngoài của chiếc máy giặt của bà Hường gây thiệt hại tổng giá trị tài sản là 3.388.720 đồng. Hiện những tài sản bị thiệt hại được trả lại cho bà Nguyễn Thị H là chủ sở hữu quản lý sử dụng và bà Hường không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 178 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào ... cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 10.000.000

đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...
5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa bị hại trong vụ án xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, ngày 26/8/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cũng vào ngày 26/8/2019 bị cáo bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ ma túy trái phép” với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi vi phạm ngày 12/6/2019.

Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó, sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân, tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo gây ra, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với hành vi và tội trạng mà bị cáo đã gây ra, cần thiết cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Dương Đình H vào ngày 17/02/2022 đã bị cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định cai nghiện bắt buộc, do bị cáo bị phạt tù giam nên miễn chấp hành thời gian cai nghiện bắt buộc còn lại tại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 26/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện P cho bị cáo theo quy định tại Điều 117 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xác minh lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người

nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại trong vụ án là bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 01 (một) hộp cát tông được niêm phong dán kín có dấu đỏ ký hiệu H1 bên trong có 01 con dao bằng kim loại màu đen, một lưỡi sắc, phần lưỡi dao dài 30 cm, rộng 05 cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 13 cm, đã qua sử dụng (không kiểm tra bên trong) và 01 (một) chiếc cuốc chim bằng kim loại, gồm 02 đầu cuốc dài 0,49 m, gấn cán bằng gỗ dài 0,69 m, đường kính 0,05 m, phần cán bám dính vật chất màu nâu đỏ được niêm phong bằng giấy bìa catton dán kín có dấu đỏ ký hiệu T2, xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bà Hoàng và còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho bà Hoàng quản lý, sử dụng.

Đối với vật chứng là 01 túi được niêm phong dán kín có dấu đỏ mã số: PS2. 2017120 ngoài túi có ghi mảnh thủy tinh màu đen không rõ hình thù không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[8] Quyết định tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, ra Quyết định tạm giam Dương Đình H với thời hạn là 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Đình H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Dương Đình H **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2021.

Miễn phần thời gian chấp hành cai nghiện còn lại của quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 42/2019/QĐ-TA ngày 26/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên cho bị cáo Dương Đình H.

3. Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Quyết định tạm giam bị cáo Dương Đình H với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Trả lại bà Nguyễn Thị H: 01 (một) hộp cát tông được niêm phong dán kín có dấu đỏ ký hiệu H1 bên trong có 01 con dao bằng kim loại màu đen, một lưỡi sắc, phần lưỡi dao dài 30 cm, rộng 05 cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 13 cm, đã qua sử dụng (không kiểm tra bên trong) và 01 (một) chiếc cuốc chim bằng kim loại, gồm 02 đầu cuốc dài 0,49 m, gấn cán bằng gỗ dài 0,69 m, đường kính 0,05 m, phần cán bám dính vật chất màu nâu đỏ được niêm phong bằng giấy bìa catton dán kín có dấu đỏ ký hiệu T2.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi được niêm phong dán kín có dấu đỏ mã số: PS2. 2017120 ngoài túi có ghi mảnh thủy tinh màu đen không rõ hình thù.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2022 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Đình H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Giang